



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THỊ XÃ QUẢNG TRỊ**

Số: /NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thị xã Quảng Trị, ngày tháng năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Thông qua Đề án thu hút đầu tư và huy động nguồn lực để hoàn thiện hạ tầng đô thị, hạ tầng thương mại - dịch vụ - du lịch, hạ tầng cụm công nghiệp Hải Lệ thị xã Quảng Trị giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG TRỊ KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ NĂM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 quy định về chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với cụm công nghiệp; Nghị định số 66/2020/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết 105/2021/NQ- HĐND ngày 30/8/2021 của HĐND tỉnh Quảng Trị ban hành Quy định chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Quảng Trị lần thứ VII; Kế hoạch phát triển KT-XH, QPAN thị xã giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021- 2025; Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021- 2030;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày /12/2021 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra của Ban KTXH Hội đồng nhân dân thị xã và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông nhất thông qua Đề án thu hút đầu tư và huy động nguồn lực để hoàn thiện hạ tầng đô thị, hạ tầng thương mại - dịch vụ - du lịch, hạ tầng Cụm công nghiệp Hải Lệ giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030 của UBND thị xã trình tại kỳ họp, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Quan điểm, mục tiêu:

1.1. Quan điểm:

Đổi mới mạnh mẽ về tư duy, đa dạng hóa các hình thức đầu tư, huy động tối đa các nguồn lực xã hội đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị, hạ tầng thương mại - dịch vụ - du lịch thị xã hạ tầng cụm công nghiệp Hải Lệ theo định hướng đô thị loại 3, nhằm tạo sự đột phá trong phát triển kinh tế, từng bước nâng cao chất lượng đời sống của người dân là một trong những nhiệm vụ trọng tâm

của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.

Tập trung ưu tiên nguồn lực đầu tư, đa dạng hóa việc huy động các nguồn lực để phát triển kết cấu hạ tầng đô thị theo hướng lấy “đầu tư công” dẫn dắt “đầu tư tư”; phát huy vai trò của doanh nghiệp và cộng đồng dân cư; Nhà nước hoặc định chính sách hỗ trợ, khuyến khích để phát triển.

Nguồn hỗ trợ từ ngân sách TW, tỉnh ưu tiên cho các công trình trọng điểm, tạo sự lan tỏa, tăng khả năng liên kết vùng, trong đó: Xác định lĩnh vực giao thông luôn đi trước một bước. Kêu gọi, khuyến khích thu hút đầu tư theo hình thức đối tác công tư trên cơ sở bảo đảm hiệu quả đầu tư, cân bằng lợi ích giữa Nhà nước, Nhà đầu tư và người hưởng lợi.

Việc thu hút đầu tư, phải gắn với bảo vệ môi trường, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, thông minh tài nguyên thiên nhiên; chọn lọc, lựa chọn thu hút các dự án có quy mô vừa và khá, sản phẩm cạnh tranh, có giá trị gia tăng cao. Ưu tiên thu hút nguồn vốn đầu tư vào hạ tầng thương mại, dịch vụ, du lịch; đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực du lịch. Tăng cường hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước trong hoạt động đầu tư cơ sở hạ tầng của thị xã.

1.2. Mục tiêu

Huy động mọi nguồn lực để đẩy nhanh quá trình đầu tư đồng bộ hạ tầng đô thị, hạ tầng thương mại - dịch vụ - du lịch thị xã hạ tầng cụm công nghiệp Hải Lệ; kết nối hợp lý với hệ thống hạ tầng đô thị toàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thị xã. Tạo môi trường đầu tư thông thoáng, là điểm đến hấp dẫn thu hút các nhà đầu tư nhằm tạo bước đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội nói chung, du lịch nói riêng, góp phần xây dựng thị xã Quảng Trị trở thành đô thị văn minh, hiện đại và thân thiện, là đô thị có nét đặc sắc riêng. Đến năm 2025, thị xã Quảng Trị cơ bản đạt được các tiêu chí đô thị loại III, hướng đến đô thị hòa bình.

2. Nhu cầu vốn và lộ trình đầu tư thực hiện

Tổng nhu cầu vốn đầu tư để thực hiện Đề án giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 khoảng **1.835 tỷ đồng**, trong đó:

- Đã xác định được nguồn lực: 908 triệu đồng;
- + NS TW, tỉnh: 293 tỷ đồng, chiếm 32,3%
- + Ngân sách thị xã: 446 tỷ đồng, chiếm 49,1%
- + Doanh nghiệp, xã hội hóa: 169 tỷ đồng, chiếm 18,6%
- Dự kiến huy động thêm: 927 triệu đồng

(Phụ lục danh mục và nhu cầu vốn theo biểu 01, 02 đính kèm)

3. Các nhiệm vụ cụ thể:

3.1. Hạ tầng đô thị:

Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị từng bước đồng bộ, hiện đại, đáp ứng các tiêu chí của đô thị loại III. Đầu tư phát triển

hệ thống hạ tầng giao thông kết nối thông suốt với các địa phương trong tỉnh; các khu kinh tế; các cụm công nghiệp, điểm công nghiệp; các điểm di tích lịch sử, văn hóa, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh. Kết nối khu vực trung tâm thị xã với tuyến đường tránh Quốc lộ 1A, tạo điều thuận lợi cho việc hình thành và phát triển khu đô thị mới về phía Đông; Tạo cảnh quan khu vực trung tâm thị xã, góp phần chỉnh trang đô thị; Hình thành một số khu đô thị mới phải gắn với thu hút dân cư; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đẩy nhanh quá trình đô thị hóa, góp phần xây dựng đô thị văn minh, hiện đại. Trong đó:

- Đối với nguồn vốn ngân sách

+ Ưu tiên triển khai các tuyến đường giao thông đối ngoại, các công trình trọng điểm như: Cơ sở hạ tầng, giao thông đô thị thị xã (Bao gồm: Đường Võ Văn Kiệt, hồ Trung tâm thị xã; mở rộng đường Bạch Đằng); Nhà Văn hóa trung tâm; Các trường học (Trường THCS Thành Cổ, Trường TH&THCS Lương Thế Vinh); Kè bờ sông Thạch Hãn đoạn từ cầu Thạch Hãn đến chợ Quảng Trị, kết hợp chỉnh trang đô thị;

+ Triển khai đầu tư các dự án: Khu đô thị Võ Văn Kiệt, Khu đô thị Võ Thị Sáu (Giai đoạn 3), Khu quy hoạch dân cư Khu phố 8 - Phường 3,..... để phục vụ khai thác quỹ đất và hình thành các khu đô thị mới. Đầu tư xây dựng công trình: Trung tâm hành chính thị xã (GD 1); Trung tâm GDTX – GDTX thị xã (Cơ sở Tích Tường); ... Quan tâm triển khai các dự án về môi trường như: Hệ thống thoát nước mưa; Thu gom nước thải (Tuyến cấp 2); Bãi rác (giai đoạn 2); nghĩa trang nhân dân;

- Đối với nguồn xã hội hóa:

Tiếp tục huy động sự hỗ trợ của các Tập đoàn, doanh nghiệp... để nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất một số trường học, Trung tâm sinh hoạt cộng đồng phường 1, phường 2, phường 3; tôn tạo các di tích như: Nghĩa Trùng đàn; Tượng đài Mai Quốc Ca...Thực hiện tốt công tác vận động để triển khai hoàn thành các Đề án: Điện chiếu sáng hẻm, kiệt, đường liên thôn, xóm; Bê tông giao thông nội phường ...

3.2. Hạ tầng thương mại - dịch vụ - du lịch:

Huy động các nguồn lực để đầu tư phát triển hạ tầng thương mại - dịch vụ - du lịch. Nguồn lực chính được huy động chủ yếu từ khối dân doanh; cơ quan nhà nước chỉ định hướng phát triển để tập trung làm tốt trách nhiệm kiến tạo, củng cố môi trường kinh doanh thuận lợi, công bằng, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các chủ thể kinh doanh và người tiêu dùng. Trong đó:

- Đối với nguồn vốn ngân sách

Tập trung triển khai thực hiện dự án: Nâng cấp, tôn tạo Di tích Quốc gia đặc biệt Thành Cổ Quảng Trị và các hạng mục phụ trợ (Bảo tàng Thành Cổ; khu dịch vụ - du lịch và bãi đỗ xe nội bộ phục vụ du khách); đầu tư chỉnh trang khu

vực trung tâm thị xã và một số công trình điểm nhấn 2 bên bờ sông Thạch Hãn để phát triển du lịch.

- Đối với nguồn xã hội hóa:

Huy động các nguồn lực để đầu tư khai thác có hiệu quả Chợ Quảng Trị, chợ Ba Bền. Kêu gọi đầu tư xây dựng Trung tâm thương mại hoặc Siêu thị, khách sạn 3 sao trở lên tại các khu vực đã quy hoạch như: Sân vận động thị xã; Trung tâm GDTX- GDNN (*đường Hai Bà Trưng*); Khu quy hoạch Bắc Thành Cổ. Kêu gọi đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) đối với dự án: Bãi đỗ xe du lịch kết hợp các dịch vụ tổng hợp (Khu quy hoạch Bắc Thành Cổ).

3.3. Hạ tầng Cụm công nghiệp Hải Lệ:

Huy động nguồn lực xã hội, bố trí hợp lý ngân sách nhà nước để đầu tư hoàn thiện hạ tầng Cụm công nghiệp Hải Lệ. Thu hút các nhà đầu tư kinh doanh các dịch vụ công cộng và các dịch vụ tiện ích khác của Cụm công nghiệp Hải Lệ để từng bước hoàn thiện hạ tầng, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tại Cụm công nghiệp. Đầu tư hạ tầng kỹ thuật gắn với thu hút đầu tư, không đầu tư dàn trải. Trong đó:

- Đối với nguồn vốn ngân sách

Tiếp tục đầu tư hoàn thiện hạ tầng Cụm Công nghiệp Hải Lệ để tạo mặt bằng kêu gọi đầu tư gồm: San lấp mặt bằng, đường giao thông nội bộ; Hệ thống xử lý nước thải.

- Đối với nguồn xã hội hóa:

Chủ động, hướng dẫn Nhà đầu tư trong việc triển khai các dự án, trong đó ưu tiên các dự án có công nghệ sản xuất tiên tiến, số nộp ngân sách cao,... với số vốn đăng ký tối thiểu 20 tỷ đồng/1 dự án. Huy động các nguồn vốn đầu tư hệ thống thoát nước, cấp nước, điện chiếu sáng công cộng, internet, vỉa hè, trồng cây xanh.

4. Giải pháp chủ yếu:

4.1 Nâng cao chất lượng, hiệu quả các quy hoạch

Tổ chức rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch hiện có. Chọn trục không gian đô thị, điểm nhấn kiến trúc để xác định lộ trình phát triển đúng đắn, phù hợp. Tổ chức quản lý và thực hiện nghiêm túc các quy hoạch đã được phê duyệt.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các quy hoạch các phân khu chức năng; Quy hoạch các khu đô thị mới; Điều chỉnh Quy hoạch Nông thôn mới; Chủ động triển khai thực hiện quy hoạch chi tiết một số khu vực về phát triển thương mại – dịch vụ - du lịch để đón đầu, dẫn dắt các nhà đầu tư. Rà soát, điều chỉnh quy hoạch bố trí ngành nghề tại cụm công nghiệp Hải Lệ để kêu gọi các nhà đầu tư có năng lực tài chính.

Tranh thủ sự hỗ trợ của tỉnh để đẩy nhanh tiến độ thực hiện điều chỉnh quy hoạch chung thị xã đến năm 2030, tầm nhìn 2050. Chủ động nghiên cứu, đề xuất

những nội dung liên quan đến quy hoạch thị xã trong quy hoạch tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn 2050.

4.2 Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về thu hút đầu tư và huy động nguồn lực; nâng cao hiệu quả cải cách hành chính

Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức chủ trương có liên quan đến việc huy động các nguồn lực và xúc tiến đầu tư để hoàn thiện hệ thống hạ tầng đô thị, hạ tầng thương mại – dịch vụ - du lịch, hạ tầng Cụm Công nghiệp Hải Lệ đến việc xây dựng thị xã Quảng Trị trở thành thị loại III vào năm 2025 để các cấp chính quyền, các đoàn thể, doanh nghiệp, nhân dân có nhận thức đúng đắn, đầy đủ và thực hiện có hiệu quả; đồng thời tăng tính kỷ cương, xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân tiêu cực, tham nhũng trong quá trình thực hiện chủ trương này.

Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính; tăng cường khả năng cung cấp dịch vụ công, khả năng tiếp cận thông tin cho các nhà đầu tư, nhất là thông tin về: Quy hoạch, đất đai, chính sách hỗ trợ đầu tư, nội dung hỗ trợ, danh mục các dự án thuộc lĩnh vực ưu tiên kêu gọi đầu tư, đầu mối tiếp nhận đầu tư, trình tự thủ tục đầu tư,... nhằm tạo môi trường đầu tư thông thoáng, minh bạch.

4.3. Tăng cường công tác quản lý, điều hành của nhà nước trong công tác huy động, quản lý các nguồn lực đầu tư.

Tập trung khắc phục có hiệu quả những nguyên nhân gây trở ngại, làm ảnh hưởng đến môi trường đầu tư kinh doanh của thị xã, đặc biệt là các nguyên nhân chủ quan do lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của các cấp, các ngành. Thiết lập đường dây nóng để các doanh nghiệp, nhà đầu tư phản ánh những trường hợp cán bộ, công chức gây nhũng nhiễu, thiếu trách nhiệm trong quá trình xử lý, giải quyết thủ tục đầu tư.

Nâng cao năng lực và trách nhiệm của từng cơ quan, cá nhân được phân công theo dõi, hỗ trợ nhà đầu tư và đồng thời xây dựng quy chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan nhằm tạo sự thống nhất, thuận tiện, nhanh gọn khi giải quyết thủ tục đầu tư kinh doanh cho doanh nghiệp.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính nhà nước, đặc biệt là xây dựng, ứng dụng phần mềm tiếp nhận và trả kết quả liên thông giữa các cơ quan gắn với việc xây dựng Chính quyền điện tử. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp, đối thoại bình đẳng, phản ánh trung thực các vấn đề phát sinh, cùng tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo cơ hội để khai thác tiềm năng, lợi thế của thị xã.

Nâng cao chất lượng công tác thẩm tra, thẩm định đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư để lựa chọn các nhà đầu tư có năng lực, kinh nghiệm, hạn chế tình trạng dự án triển khai chậm tiến độ hoặc không triển khai.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời, nghiêm minh các vi phạm trong quản lý, sử dụng đất đai, nhất là tình trạng chiếm dụng, lấn chiếm, sử dụng sai mục đích.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo vận động quần chúng nhân dân thực hiện tốt công tác GPMB các dự án trên địa bàn. Chuẩn bị quỹ đất tái định cư để giải phóng mặt bằng một số công trình dự án lớn sẽ triển khai

4.4. Tăng cường nguồn lực trong công tác xúc tiến đầu tư

Thành lập tăng cường năng lực Tổ giúp việc về công tác vận động thu hút đầu tư. Thu hút nguồn nhân lực có chuyên môn, nghiệp vụ, có năng lực trong lĩnh vực huy động vốn, xúc tiến đầu tư trong lĩnh vực dịch vụ, du lịch. Sáng tạo những ý tưởng, việc làm mới trong công tác nghiên cứu, khai thác tiềm năng, lợi thế của thị xã, tạo ra các sản phẩm du lịch mới để kêu gọi đầu tư. Hàng năm bố trí một phần kinh phí để thực hiện công tác khuyến công, xúc tiến thương mại- dịch vụ- du lịch, xúc tiến đầu tư và thực hiện một số chính sách hỗ trợ khác.

4.5 Quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư

Thực hiện có hiệu quả phương châm "*lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư*" và "*lấy đầu tư công thu hút đầu tư tư*". Tập trung, ưu tiên từ nguồn vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 của thị xã, kết hợp sử dụng hiệu quả vốn Trung ương, tỉnh,... để bố trí xây dựng hoàn thành các công trình đảm bảo quy mô, lộ trình và tiến độ đề ra. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm như: Cơ sở hạ tầng và giao thông đô thị thị xã; Nhà Văn hóa trung tâm, khu đô thị mới Võ Văn Kiệt,....

Đổi mới phương thức đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng từ sử dụng ngân sách nhà nước là chủ yếu sang phương thức Nhà nước chỉ đầu tư các công trình hạ tầng thiết yếu nhằm tạo môi trường thuận lợi để huy động mọi nguồn lực của xã hội phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên cơ sở bảo đảm lợi ích hợp lý của nhà đầu tư, Nhà nước và người dân.

Khuyến khích, huy động các thành phần kinh tế đầu tư vào phát triển kết cấu hạ tầng, huy động vốn đầu tư thông qua hình thức hợp tác công tư (PPP),Chú trọng hình thức huy động doanh nghiệp cùng nhà nước đầu tư kết cấu hạ tầng có liên quan trực tiếp đến lợi ích của dự án. Xây dựng quy chế cam kết trách nhiệm giữa chính quyền và nhà đầu tư về lộ trình triển khai dự án; quy chế phối hợp, giám sát, kiểm tra và quy định về chế độ thông tin, báo cáo bảo đảm công trình sớm hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng, phát huy hiệu quả

Đa dạng hóa các hình thức huy động vốn, các hình thức tạo vốn, huy động tốt nguồn vốn trong nhân dân. Tiếp tục thực hiện xã hội hóa một số lĩnh vực, khuyến khích nhân dân tham gia các hoạt động chỉnh trang đô thị như: Nhà văn hóa khu phố, điện chiếu sáng hẻm kiệt, vỉa hè,... theo phương thức nhà nước và nhân dân cùng làm

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thị xã tổ chức thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã, các Ban Hội đồng nhân dân thị xã, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
3. Đề nghị UBMTTQVN và các đoàn thể thị xã phối hợp giám sát và tuyên truyền vận động thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân thị xã Quảng Trị Khóa VII, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày /12/2021 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh;
- BTV Thị ủy;
- TT HĐND thị xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND thị xã;
- UBMTTQ thị xã;
- Các cơ quan, đoàn thể liên quan;
- UBND các phường, xã;
- Các Đại biểu HĐND thị xã khóa VII;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH**Văn Ngọc Lâm**

**DANH MỤC MỘT SỐ CÔNG TRÌNH ĐẦU TƯ CHỦ YẾU VỀ HẠ TẦNG ĐÔ THỊ, HẠ TẦNG CỤM CN HẢI LỆ VÀ HẠ TẦNG TM-DV-DL
ĐÃ ĐƯỢC BỔ TRÍ VỐN, ĐÃ CÓ CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2021-2025**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ- HĐND ngày tháng năm 2021 của HĐND thị xã Quảng Trị)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Lĩnh vực/Dự án	Quy mô, diện tích	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn			Ghi chú
					TW, Tỉnh	Thị xã	XHH, PPP (Dự kiến)	
I	Hạ tầng đô thị			684.740	235.020	448.720	1.000	
A	Do các Sở, ngành đầu tư trực tiếp			75.020	75.020	-	-	
1	Nhà học thực hành trường THPT thị xã Quảng Trị	1.666 m2	2020 - 2022	6.620	6.620			
2	Nhà đa chức năng trường THPT Nguyễn Huệ		2021 - 2022	4.500	4.500			
3	Mở rộng Khoa sản nhi - Bệnh viện đa khoa khu vực Triệu Hải	1.124 m2	2019 - 2021	4.410	4.410			
4	Khoa Y học - Bệnh viện Nhiệt đới đa khoa khu vực Triệu Hải		2021 - 2025	7.000	7.000			
5	Cải tạo, sửa chữa trung tâm Y tế		2021 - 2025	2.000	2.000			
6	Doanh trại Đội công an phòng cháy, chữa cháy	9.984 m2	2019 - 2022	5.490	5.490			
7	Đường nối cầu Thạch Hãn đến trung tâm phường An Đôn		2018 - 2022	45.000	45.000			
B	Do thị xã quyết định đầu tư			609.720	160.000	448.720	1.000	
1	Cơ sở hạ tầng, giao thông đô thị thị xã (Bao gồm: Đường Võ Văn Kiệt, hệ thống hồ điều hòa trung tâm thị xã; Mở rộng đường Bạch Đằng)		2022- 2025	140.000	120.000	20.000		
2	Đường giao thông Khu phố 1, Khu phố 3, Phường An Đôn		2021 - 2023	10.400		10.400		
3	Một số tuyến đường giao thông nội thị (Trần Quốc Toản, Hoàng Hoa Thám, Đường dân cư khu phố 1 - Phường 3, Đường gom dọc đường sắt từ khu phố 1 đến khu phố 2 - Phường 1,)		2022- 2025	15.000		15.000		

TT	Lĩnh vực/Dự án	Quy mô, diện tích	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn			Ghi chú
					TW, Tỉnh	Thị xã	XHH, PPP (Dự kiến)	
4	Các trường học		2021 - 2025	20.800	15.000	5.800		
5	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; Hàng mục: Phòng học chức năng, Nhà hiệu bộ		2022 - 2024	9.600		9.600		
6	Nhà văn hóa Trung tâm thị xã	Nhà văn hóa trung tâm 1.500 chỗ ngồi với diện tích 3.600 m ² và các hạng mục khác	2022 - 2024	44.460	20.000	24.460		
7	Trung tâm hành chính thị xã (GD 1)		2022 - 2024	20.410		20.410		
8	Khu đô thị mới Võ Văn Kiệt (giai đoạn 1)	9,97 ha	2021 - 2024	85.000		85.000		
9	Khu đô thị mới Võ Văn Kiệt (giai đoạn 2)		2026 - 2030	80.000		80.000		
10	Khu đô thị mới Võ Thị Sáu (giai đoạn 3)		2024 - 2026	137.000		137.000		
11	Cơ sở hạ tầng khu QH dân cư khu phố 8 - Phường 3		2024 - 2026	15.000		15.000		
12	Kênh tiêu thoát nước KP 3 - Phường An Đôn	945 m	2021 - 2023	5.000	5.000			
13	Hệ thống thu gom nước thải (Tuyến cấp 2)		2022 - 2025	12.000		12.000		
14	Nghĩa trang nhân dân thị xã Quảng Trị; hàng mục: Khu cát táng di dời lăng mộ Khu đô thị Bắc Thành Cỏ	2,5 ha	2021 - 2022	5.000		5.000		
15	Bãi rác thị xã (GD 2)		2022 - 2023	5.000		5.000		
16	Điện chiếu sáng hẻm kiệt giai đoạn 2022 - 2026		2022 - 2026	5.050		4.050	1.000	
II	Hạ tầng Thương mại- dịch vụ- du lịch			148.000	45.000	5.000	98.000	
A	Do các Sở, ngành đầu tư trực tiếp			90.000	45.000	-	45.000	



TT	Lĩnh vực/Dự án/địa điểm	Quy mô, diện tích	Hiện trạng sử dụng đất	Căn cứ pháp lý	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn			Hình thức đầu tư
							TW, Tỉnh	Thị xã	Nguồn huy động	
6	Điện chiếu sáng một số tuyến	5 km			2025 - 2027	50.000	30.000	20.000		
II	Hạ tầng Thương mại-dịch vụ- du lịch					519.000	1.000	2.000	516.000	-
1	Quy hoạch phát triển du lịch trên địa bàn thị xã	Trên địa bàn thị xã		- NQ 35/2017 /NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của HĐND tỉnh về việc thông qua Đề án “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch phát triển KT-XH, QPAN thị xã giai đoạn 2021- 2025; Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030	2022 - 2025	2.000	1.000	1.000		NSNN
2	Đầu tư Trung tâm thương mại hoặc Siêu thị hoặc khách sạn 03 sao trở lên tại Sân vận động thị xã, đường Trần Hưng Đạo- thị xã Quảng Trị	22.000 m2	Đất thương mại-dịch vụ; hiện trạng còn tài sản trên đất do NN đầu tư là khán đài và các công trình khác của SVĐ	- Luật đầu tư; Luật đất đai; Luật đấu giá tài sản; Quy hoạch sử dụng đất thị xã Quảng Trị giai đoạn 2021- 2030	2022 - 2025	100.000			100.000	Đầu giá đất và tài sản trên đất để thực hiện dự án đầu tư
3	Đầu tư Trung tâm thương mại hoặc Siêu thị hoặc khách sạn 03 sao trở lên tại Trung tâm GDTX-GDNN- ngã tư Quang Trung- Hai Bà Trưng	4.150 m2	Đất thương mại-dịch vụ; hiện trạng còn tài sản trên đất do NN đầu tư là CSVC của Trường học	- Luật đầu tư; Luật đất đai; Luật đấu giá tài sản; Quy hoạch sử dụng đất thị xã Quảng Trị giai đoạn 2021- 2030	2022 - 2025	100.000			100.000	Đầu giá đất và tài sản trên đất để thực hiện dự án đầu tư
4	Khu dịch vụ logistic, kho hàng hóa tại Khu dịch vụ- dân cư Bầu De- Phường 1	Diện tích toàn khu vực khoảng 10.000 m2, Quy mô trên 05 tỷ đồng/dự án (khoảng 04- 05 dự án)	Đất cây xanh xử lý ô nhiễm (bãi rác chôn lấp) sẽ bố trí đất dịch vụ	- QĐ 559/QĐ- UBND ngày 23/8/2012 của UBND thị xã phê duyệt QH 1/500 Khu DV- DC Bầu De; - Nghị định 148/NĐ hướng dẫn thi hành Luật đất đai	2022 - 2025	25.000			25.000	Đầu giá đất để thực hiện dự án đầu tư

TT	Lĩnh vực/Dự án/địa điểm	Quy mô, diện tích	Hiện trạng sử dụng đất	Cơ sở pháp lý	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn			Hình thức đầu tư
							TW, Tỉnh	Thị xã	Nguồn huy động	
5	Nâng cấp 1 số hạng mục tại Chợ Quảng Trị				2022 - 2025	5.000		1.000	4.000	NSNN+XHH
6	Đầu tư khai thác tầng 2 chợ Quảng Trị	Diện tích sàn 850 m ² , đã xây dựng đố mái bằng 600 m ² , diện tích chưa xây dựng 250 m ²	Tầng 2 chợ		Luật đấu thầu; Phương án kêu gọi đầu tư tầng 2 chợ	2022 - 2025	2.000		2.000	Đầu thầu đầu tư, khai thác
7	Đầu tư và kinh doanh khai thác chợ Ba Bền	Diện tích 4.000 m ² ; Quy mô dự kiến khoảng hơn 50 lô quầy	Đất chợ		- Luật đầu tư; Luật đất đai; Luật đấu giá tài sản; Phương án chuyển đổi mô hình kinh doanh và khai thác chợ Ba Bền	2021 - 2022	20.000		20.000	Đầu giá đất và tài sản trên đất
8	Đầu tư xây mới chợ Hải Lệ	Diện tích 2.000 m ² ; Quy mô dự kiến khoảng hơn 30 lô quầy	Đất chợ		- Luật đầu tư; Luật đất đai; Luật đấu giá tài sản; Phương án chuyển đổi mô hình kinh doanh và khai thác chợ Hải Lệ	2022 - 2025	10.000		10.000	Đầu giá đất
9	Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, resort ven Đập Trần- Khe Trãi	52 ha	Đất chưa rừng phòng hộ chưa GPMB; đã quy hoạch đất TM-DV		- Luật đầu tư; Quy hoạch sử dụng đất thị xã giai đoạn 2021 - 2030	2022 - 2025	100.000		100.000	Kêu gọi Nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất
10	Khu du lịch sinh thái, resort, nhà hàng cao cấp tại Khu đất thu hồi của công ty CP Du lịch Miền Trung-Phường 1	22.400 m ²	Đất TM-DV; hiện trạng còn tài sản do công ty CP Du lịch Miền Trung đầu tư		- QĐ 2981/QĐ- UBND ngày 16/10/2021 của UBND tỉnh về thu hồi đất đã cho công ty CP Du lịch Miền Trung thuê;	2021 - 2025	50.000		50.000	Kêu gọi Nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất
11	Tổ hợp khách sạn, trung tâm thương mại tại vị trí 011 - Trần Hưng Đạo (Trung tâm Hoài niem)					2022 - 2025	30.000		30.000	Đón độc nhà đầu tư trên khai dự án

TT	Lĩnh vực/Dự án/địa điểm	Quy mô, diện tích	Hiện trạng sử dụng đất	Cơ sở pháp lý	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn			Hình thức đầu tư
							TW, Tỉnh	Thị xã	Nguồn huy động	
12	Đầu tư du lịch trên sông Thạch Hãn (du thuyền trên sông)	Quy mô phù hợp với quy định về an toàn đường sông; không ảnh hưởng đến các công trình tương niệm		- Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi giải trí dưới nước; Quy hoạch phát triển du lịch trên địa bàn thị xã	2021 - 2025	10.000		10.000	Kêu gọi Nhà đầu tư thực hiện dự án	
13	Đầu tư bãi đỗ xe du lịch kết hợp các dịch vụ tổng hợp (Khu quy hoạch Bắc Thành Cổ- Phường An Đôn).	9.800 m2	Đất TM-DV; hiện trạng đất sạch đã được GPMB	- Luật đầu tư; Quy hoạch sử dụng đất thị xã giai đoạn 2021- 2030		20.000		20.000	Đổi tác công tư	
14	Đầu tư phát triển vùng nguyên liệu tập trung phục vụ cho công nghiệp chế biến kết hợp du lịch cộng đồng: homestay, farmstay (xã Hải Lệ, phường An Đôn)	100 ha	Đất nông nghiệp	- Luật đầu tư; Quy hoạch sử dụng đất thị xã giai đoạn 2021- 2030	2021 - 2025	20.000		20.000	Kêu gọi Nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất	
15	Đầu tư một số hạng mục công trình Khu Liên hợp thể dục, thể thao, các khu vui chơi, giải trí tại các phường, xã (phường 1, phường 3...)		Đất quy hoạch VH-TDĐT; đất sạch, đã được GPMB	- Luật đầu tư; Luật đất đai; Quy hoạch sử dụng đất thị xã giai đoạn 2021- 2030	2021 - 2025	20.000		20.000	Kêu gọi Nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất	
16	Nâng cấp Đài tưởng niệm Mai Quốc Ca					5.000		5.000		
III	Hạ tầng Cụm Công nghiệp					140.000	-	140.000		

TT	Lĩnh vực/Dự án/địa điểm	Quy mô, diện tích	Hiện trạng sử dụng đất	Căn cứ pháp lý	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn			Hình thức đầu tư
							TW, Tỉnh	Thị xã	Nguồn huy động	
1	Nhà máy sản xuất cơ khí; vật liệu xây dựng; máy công nghiệp; chế biến lâm sản; nghề truyền thống... (<i>Khoảng 04-05 dự án</i>)	Có quy mô đầu tư khá, phù hợp với ngành nghề quy hoạch. Diện tích: 10.000 - 45.000 m ² . Trên 20 tỷ đồng/01 dự án	Đất sạch; đã được GPMB	- QĐ 242/QĐ- UBND ngày 16/2/2012 của UBND tỉnh phê duyệt QH chi tiết Cụm CN Hải Lệ; QĐ 1894/QĐ- UBND ngày 08/9/2015 của UBND tỉnh điều chỉnh QH chi tiết Cụm CN Hải Lệ		120.000		120.000	Kêu gọi Nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất	
2	Huy động các nguồn vốn đầu tư hệ thống thoát nước, cấp nước, điện chiếu sáng công cộng, internet, vỉa hè, trồng cây xanh.			- QĐ 242/QĐ- UBND ngày 16/2/2012 của UBND tỉnh phê duyệt QH chi tiết Cụm CN Hải Lệ; QĐ 1894/QĐ- UBND ngày 08/9/2015 của UBND tỉnh điều chỉnh QH chi tiết Cụm CN Hải Lệ	2022 -2025	20.000		20.000	XHH	

TT	Lĩnh vực/Dự án	Quy mô, diện tích	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn			Ghi chú
					TW, Tỉnh	Thị xã	XHH, PPP (Dự kiến)	
1	Bảo tàng Thành Cổ tại Trường PTTH Nguyễn Huệ (cũ) và kinh doanh thương mại- dịch vụ và bãi đỗ xe nội bộ tại Trường Quân sự.	4.800 m2	2021 - 2025	90.000	45.000		45.000	Theo Phương án của tỉnh
B	Do thị xã quyết định đầu tư			58.000	-	5.000	53.000	
1	Chỉnh trang, nâng cấp khu vực Nhà hành Lễ, bến thả hoa bờ Nam sông Thạch Hãn		2023 - 2025	20.000		5.000	15.000	Dự kiến đề nghị TW hoặc các Tập đoàn hỗ trợ 15 tỷ
2	Siêu thị Thạch Hãn	1.532 m2	2021 - 2022	29.000			29.000	Đã chấp thuận đầu tư
3	Dự án đầu tư Trung tâm thể thao, thư viện cộng đồng, thương mại và giải trí Win Word	2.015 m2	Năm 2021	5.500			5.500	Đã chấp thuận đầu tư
4	Cải tạo Di tích Nghĩa Trưng Đàn		Năm 2021 - 2022	3.500			3.500	Đang triển khai xây dựng
III	Hạ tầng Cụm Công nghiệp			85.220	3.000	16.290	65.930	-
1	Hệ thống xử lý nước thải cụm CN Hải Lệ	Khu xử lý nước thải có công suất 200 m3/ngày đêm	2022 -2025	4.290	3.000	1.290		
2	Cơ sở hạ tầng cụm CN Hải Lệ (GD 2)		2022 -2024	15.000		15.000		
3	Nhà máy sản xuất đồ gỗ xây dựng Ngô Liễu			3.200			3.200	
4	Dự án sản xuất bao bì Carton Quảng Trị			20.000			20.000	
5	Nhà máy sản xuất gạch không nung, bê tông thương phẩm và cấu kiện bê tông đúc sẵn			42.730			42.730	

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC MỘT SỐ CÔNG TRÌNH ĐẦU TƯ CHỦ YẾU VỀ HẠ TẦNG ĐÔ THỊ, HẠ TẦNG CỤM CN HẢI LỆ VÀ HẠ TẦNG TM-DV-DL
KÊU GỌI ĐẦU TƯ TRONG GIAI ĐOẠN 2021-2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030
(kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2021 của HĐND thị xã Quảng Trị)
ĐVT: Triệu đồng

TT	Lĩnh vực/Dự án/địa điểm	Quy mô, diện tích	Hiện trạng sử dụng đất	Cơ sở pháp lý	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn			Hình thức đầu tư
							TW, Tỉnh	Thị xã	Nguồn huy động	
	Tổng số					932.000	171.000	82.000	679.000	
I	Hạ tầng đô thị					273.000	170.000	80.000	23.000	
1	Điều chỉnh Quy hoạch chung thị xã giai đoạn 2021 - 2030, định hướng đến năm 2050					3.000			3.000	
2	Kè bờ sông Thạch Hãn đoạn Khu phố 1 - phường 1: Khu phố 1 - phường An Đôn; Thôn Như Lệ - xã Hải Lệ	3 km			2024 - 2026	60.000	50.000	10.000		
2	Xây dựng kè bờ sông Thạch Hãn đoạn từ cầu Thạch Hãn đến chợ Quảng Trị, kết hợp chỉnh trang đô thị	1 km	Đất trồng xây hàng năm	Quy hoạch phía Nam cầu Thạch Hãn; Quy hoạch khu phụ cận Thành Cổ và Công viên Hòa Bình	2023-2025	50.000	20.000	10.000	20.000	
3	Dường giao thông lên khu Đập Trần- Khe Trãi đê kè gọi đầu tư	7 km		Quy hoạch sử dụng đất thị xã giai đoạn 2021- 2030	2023 - 2025	30.000	20.000	10.000		
4	Hệ thống thoát nước mưa	6 km		Đảm bảo tiêu chí tối thiểu của đô thị loại III	2023 - 2025	30.000	20.000	10.000		
5	Hệ thống thu gom nước thải (Tuyến cấp 2)	6 km		Đảm bảo tiêu chí tối thiểu của đô thị loại III	2024 - 2026	50.000	30.000	20.000		